

Đề thi giữa kì 1 Hóa 8 năm 2022 - 2023

Môn: Hóa học

Thời gian làm bài 45 phút không kể thời gian phát đề

Đề số 1

Phần 1: Câu hỏi trắc nghiệm (4 điểm)

Câu 1. Trong các dãy chất cho dưới đây, hãy cho biết dãy chất nào là chất tinh khiết?

- A. Nước, không khí, muối ăn, nước đường.
- B. Sữa tươi, nước muối, khí oxi, nước.
- C. Nước chanh, xăng, nhôm, cồn
- D. Thanh sắt, muối ăn, khí oxi, nước cất.

Câu 2. Khối lượng tính bằng đơn vị cacbon của $2\text{Fe}_3\text{O}_4$ bằng

- A. 140 đvC
- B. 240 đvC
- C. 232 đvC
- D. 464 đvC

Câu 3. Nguyên tố X có hóa trị II, công thức hóa học đúng của hợp chất tạo bởi nguyên tố X và nhóm (SO_4) là

- A. $\text{X}_2(\text{SO}_4)_3$
- B. XSO_4
- C. $\text{X}_3(\text{SO}_4)_2$
- D. $\text{X}(\text{SO}_4)_3$

Câu 4. Cho các chất có công thức hóa học sau đây: CO_2 , H_2 , Al, $\text{Fe}(\text{OH})_3$, HClO_3 , O_2 , NaHCO_3 . Số đơn chất là:

- A. 2
- B. 3
- C. 5
- D. 4

Câu 5. Công thức hóa học giữa Fe (III) và nhóm SO_4 (II) là

- A. FeSO_4
- B. Fe_2SO_4
- C. $\text{Fe}(\text{SO}_4)_3$
- D. $\text{Fe}_2(\text{SO}_4)_3$

Câu 6. Để nhận biết có phản ứng hóa học xảy ra thì cần dấu hiệu nào sau đây:

- A. Có chất kết tủa (không tan)
- B. Có chất khí bay lên
- C. Có sự biến đổi màu sắc
- D. Tất cả dấu hiệu trên

Câu 7. Phân tử R_2O_5 nặng hơn phân tử canxi 2,7 lần. Nguyên tử khối của R bằng:

- A. 23
- B. 14
- C. 40
- D. 24

Câu 8. Nguyên tố Kali (K) là tập hợp những nguyên tử có cùng

- A. 19 hạt nhân
- B. 39 hạt electron
- C. 19 hạt proton
- D. 39 hạt proton

Câu 9. Trong nguyên tử, hạt nào sau đây mang điện tích âm?

- A. Electron
- B. Proton
- C. Notron
- D. Electron và Notron

Câu 10. Hợp chất $\text{Fe}_x(\text{PO}_4)_2$ có phân tử khối là 358 đvC. Giá trị x là

- A. 1
- B. 2
- C. 3
- D. 4

Phần 2. Tự luận (6 điểm)

Câu 1. (2 điểm) Viết công thức hóa học và tính thành phần tử khối của các hợp chất sau:

- a) Axit photphoric, biết phân tử có 3H, 1P, 4O
- b) Kali đicromat, biết phân tử có 2K, 2Cr, 7O

Câu 2. (2 điểm)

- a) Xác định hóa trị của P trong P_2O_5
- b) Lập công thức hóa học của hợp chất sau: C (IV) và S (II)

Câu 3. (2 điểm) Hợp chất X có phân tử khối bằng 62 đvC. Trong phân tử của hợp chất nguyên tố oxi chiếm 25,8% theo khối lượng, còn lại là nguyên tố Na. Lập công thức hóa học của X?

.....**HẾT**.....

Đáp án Đề thi giữa kì 1 hóa 8 Đề 1

Phần 1. Trắc nghiệm

1D	2D	3B	4B	5D
6D	7B	8C	9A	10C

Phần 2. Tự luận

Câu 1.

- a) H_2SO_4
- b) $KMnO_4$

Câu 2.

- a) Photpho trong P_2O_5

Gọi hóa trị của photpho trong hợp chất là x:

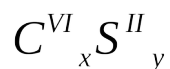
Ta có hóa trị của O (II)

Theo quy tắc hóa trị.

2. $x = 5.II \Rightarrow x = 5 (V)$. Vậy photpho có hóa trị bằng V trong hợp chất P_2O_5

b) Lập công thức hóa học của hợp chất gồm C (IV) và S (II)

Công thức hóa học dạng:



Biểu thức quy tắc hóa trị: $x.IV = y.II$

$$\Rightarrow \frac{x}{y} = \frac{II}{IV} = \frac{2}{4} = \frac{1}{2} \Rightarrow x = 1; y = 2$$

Công thức hóa học cần tìm là: CS_2

Câu 3.

Gọi công thức của X là Na_xO_y

Khối lượng mỗi nguyên tố trong hợp chất là

$$m_O = (25,6.62)/100 = 16 \text{ gam}$$

$$m_{Na} = M_X - m_O = 62 - 16 = 46 \text{ gam}$$

Trong một mol phân tử hợp chất X ta có

$$n_O = m_O/16 = 16/16 = 1 \text{ mol}$$

$$n_{Na} = m_{Na}/23 = 46/23 = 2 \text{ mol}$$

$$\text{Ta có } x/y = n_{Na}/n_O = 2/1$$

Vậy công thức của X là Na_2O

.....

Xem thêm tài liệu tại đây: <https://vnnteach.com>